

Phụ lục IV
MẪU KẾT HOẠCH ĐÀO TẠO
CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG KON TUM

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-CDKT

Quảng Ngãi, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH
đào tạo lớp bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số¹,
Khóa ...- năm ...

Căn cứ

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-CDKT ngày ..././20... của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kon Tum mở lớp bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số, Khóa ... - năm 20....

Nhà trường xây dựng Kế hoạch đào tạo lớp bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số, Khóa ... - năm 20..., cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Sau khi học xong chương trình, người học có khả năng:

1. Về kiến thức

- Ứng dụng được vốn từ ngữ (bao gồm cả thành ngữ, tục ngữ, câu đố) theo các chủ đề học tập và xác định được các từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa, từ đa nghĩa bằng tiếng dân tộc thiểu số ở tỉnh Quảng Ngãi.

- Trình bày được một số mẫu câu đơn (câu trần thuật, câu nghi vấn, câu cầu khiến, câu cảm thán) và câu ghép thường dùng bằng tiếng dân tộc thiểu số ở tỉnh Quảng Ngãi.

- Phân tích được một số thành phần câu cơ bản (chủ ngữ, vị ngữ, trạng ngữ) bằng cách trả lời câu hỏi bằng tiếng dân tộc thiểu số ở tỉnh Quảng Ngãi.

- Mô tả được nét văn hóa, phong tục, tập quán, cách giao tiếp, ứng xử thông thường của người dân tộc thiểu số ở tỉnh Quảng Ngãi.

2. Về kỹ năng

- Nghe - hiểu được ngôn ngữ của người dân tộc thiểu số ở tỉnh Quảng Ngãi về những vấn đề đơn giản trong cuộc sống. Nghe - hiểu được ý chính của những mẫu chuyện, bản tin ngắn, những bài đơn giản phổ biến kiến thức khoa học, phổ biến đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước bằng tiếng ở tỉnh Quảng Ngãi.

¹ Ghi tên tiếng dân tộc thiểu số thuộc chương trình bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số tương ứng.

- Nói được bằng tiếng với người dân tộc thiểu số ở tỉnh Quảng Ngãi về những vấn đề gần gũi, thiết thực trong cuộc sống. Nói lại được ý chính của cuộc trao đổi, của những mẫu chuyện, bản tin ngắn, thông báo,... đã nghe, đã đọc bằng tiếng ở tỉnh Quảng Ngãi.

- Đọc được rõ ràng, tương đối trôi chảy và trả lời được ý chính của những văn bản ngắn, đơn giản (mẫu truyện, bản tin, bài văn, bài thơ, bài phổ biến khoa học, phổ biến đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước Việt Nam, bài hát...) về tiếng ở tỉnh Quảng Ngãi. Mô tả một số tục ngữ, thành ngữ, ca dao, bài văn vắn, bài hát phổ biến của người dân tộc ở tỉnh Quảng Ngãi.

- Viết được đoạn văn ngắn, bức thư ngắn, thông báo, đoạn văn tự sự hoặc thuyết minh đơn giản bằng tiếng dân tộc thiểu số ở tỉnh Quảng Ngãi.

3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Thường xuyên sử dụng tiếng dân tộc thiểu số trong giao tiếp với người dân tộc thiểu số, đáp ứng như cầu công việc tại cơ quan, đơn vị theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Có khả năng vận dụng kiến thức, ngôn ngữ đã học vào thực tiễn công tác.

- Có ý thức trách nhiệm cao trong việc sử dụng, bảo tồn và duy trì nét văn hóa, đặc trưng phong tục tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số ở tỉnh Quảng Ngãi.

II. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

1. Thời gian, địa điểm học

a) Thời gian đào tạo: Từ ngày đến ngày Trong đó:

- Thời gian khai giảng: Vào lúc ... giờ .. phút, ngày

- Thời gian thi kết thúc khóa học: Dự kiến ngày

b) Địa điểm khai giảng và học tập:

2. Chương trình bồi dưỡng và nhà giáo giảng dạy

- Chương trình giảng dạy được xây dựng dựa trên cơ sở chương trình khung dạy tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số đã được ban hành theo Quyết định số 03/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 24/01/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có chương trình chi tiết tại Phụ lục I kèm theo.

- Tổng số giờ được thực hiện toàn khóa học:tiết, trong đó lý thuyết: tiết và thực hành: tiết.

- Lịch giảng dạy: Cụ thể tại Phụ lục II kèm theo.

- Nhà giáo giảng dạy:

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ CẤP CHỨNG CHỈ

Thực hiện theo Thông tư số 09/2023/TT-BGDĐT ngày 18/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số. Cụ thể:

1. Kiểm tra, đánh giá trong quá trình học tập

Nhà trường tổ chức kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ để đánh giá quá trình học tập của người học trong quá trình bồi dưỡng:

- Mỗi cụm bài (khoảng 30 - 45 tiết) phải có bài kiểm tra thường xuyên, bài kiểm tra định kỳ được quy định trong chương trình chi tiết bồi dưỡng tiếng DTTS Cụ thể, có 5 cột điểm kiểm tra thường xuyên và 5 cột điểm kiểm tra định kỳ.

- Các nội dung khác trong quá trình học tập, người dạy căn cứ vào nội dung giảng dạy để đánh giá người học theo yêu cầu của chương trình bồi dưỡng.

2. Thi cuối khóa

a) Người học dự thi cuối khóa cần đảm bảo các điều kiện sau:

- Đạt điểm trung bình chung các bài kiểm tra (điểm kiểm tra thường xuyên có hệ số 1, điểm kiểm tra định kỳ có hệ số 2) từ 5,0 trở lên tính theo thang điểm 10, không có bài kiểm tra nào dưới 2,0 điểm.

- Không nghỉ học quá 20% số tiết so với tổng số tiết của chương trình bồi dưỡng tương ứng.

b) Bài thi cuối khóa có lượng kiến thức, kỹ năng theo quy định tại Chương trình khung tiếng DTTS do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành: Thời gian thi cuối khóa đối với chương trình bồi dưỡng tiếng DTTS là 90 phút cho 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết;

c) Nhà trường tổ chức thi cuối khóa cho người học hoàn thành chương trình bồi dưỡng tiếng DTTS theo quy định:

- Thành lập Hội đồng thi cuối khóa (gọi tắt là Hội đồng) và các Ban giúp việc cho Hội đồng thi cuối khóa để tổ chức thi cuối khóa.

- Hội đồng có nhiệm vụ xét điều kiện dự thi cuối khóa, xét tốt nghiệp và đề nghị Hiệu trưởng công nhận tốt nghiệp cho người học đạt kết quả trong kỳ thi cuối khóa.

- Các Ban giúp việc của Hội đồng thi thực hiện các nội dung thi cuối khóa được phân công và giúp Hội đồng thực hiện tổ chức thi theo đúng quy định hiện hành.

3. Đánh giá, xếp loại kết quả học tập cuối khóa

a) Người học có điểm thi cuối khóa từ 5,0 trở lên thì được đánh giá hoàn thành chương trình bồi dưỡng.

b) Xếp loại kết quả học tập được ghi trong chứng chỉ cấp cho người học căn cứ vào điểm trung bình chung toàn khóa theo thang điểm 10, trong đó: Điểm

kiểm tra thường xuyên có hệ số 1, điểm kiểm tra định kỳ có hệ số 2, điểm thi cuối khóa có hệ số 3. Xếp loại cụ thể như sau:

- Điểm trung bình chung toàn khóa đạt từ 8,0 đến 10 điểm, xếp loại: Giỏi;
- Điểm trung bình chung toàn khóa đạt từ 6,5 đến dưới 8,0 điểm, xếp loại: Khá;
- Điểm trung bình chung toàn khóa đạt từ 5,0 đến dưới 6,5 điểm, xếp loại: Trung bình.

c) Người học có điểm thi cuối khóa dưới 5,0 thì được bảo lưu các điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ và được phép thi lại 01 lần để đánh giá hoàn thành chương trình.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Khoa Sư phạm

- Phối hợp các đơn vị thuộc Trường thực hiện các công tác chuyên môn như: Quản lý hồ sơ chuyên môn của nhà giáo, kiểm tra giờ giấc lên lớp của nhà giáo theo đúng quy định; phân công viên chức quản lý, theo dõi lớp học và tiến độ đào tạo theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị thuộc trường để tổ chức xét điều kiện dự thi; kiểm tra và đánh giá kết quả học tập; kiểm tra kết thúc khóa bồi dưỡng theo đúng quy định.

2. Phòng Quản lý Đào tạo

- Theo dõi, quản lý việc thực hiện kế hoạch giảng dạy theo đúng quy định.

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Trường tổ chức xét điều kiện dự thi, tổ chức thi cuối khóa và hoàn thiện hồ sơ kiểm tra kết thúc khóa học; tham mưu Hiệu trưởng nhà trường quyết định công nhận kết quả và cấp chứng chỉ bồi dưỡng cho người học.

3. Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Trường để kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch, công tác kiểm tra, thi kết thúc khóa học.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc quản lý, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch và tổ chức các kỳ kiểm tra, thi theo đúng quy định.

4. Phòng Tổng hợp - Hành chính và Quản trị

Phân công viên chức phối hợp bố trí phòng học, trang thiết bị phục vụ dạy học của lớp Bồi dưỡng tại cơ sở Khoa Y - Dược thuộc Trường.

5. Phòng Tài chính - Kế toán

Thực hiện thu học phí và thanh toán các chi phí phục vụ cho hoạt động đào tạo và hợp đồng giảng dạy lớp bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số, Khóa ... - năm 20.. theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức đào tạo lớp bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số, Khóa ... - năm 20....., đề nghị các đơn vị trực thuộc, nhà giáo và học viên triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Trường;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Lưu: VT, QLĐT.

HIỆU TRƯỞNG

Phụ lục II
LỊCH HỌC LỚP BỒI DƯỠNG TIẾNG DÂN TỘC THIỂU SỐ
(BAHNAR), KHÓA ... - NĂM 20...
CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG KON TUM

1. Thời gian 1 giờ học: 45 phút

2. Thời gian học: Từ đến ngày

3. Lịch học trong tuần

- Học vào các buổi tối/ngày.....

- Lịch học cụ thể:

Thứ	Buổi	Số giờ và thời gian học/buổi
Thứ ...	Tối	4 giờ/buổi: Từ 18 giờ 00 đến 21 giờ 00 phút
Thứ ..	Sáng	5 giờ/buổi: Từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 00 phút
	Chiều	4 giờ/buổi: Từ 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút
...	Sáng	5 giờ/buổi: Từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 00 phút
	Chiều	4 giờ/buổi: Từ 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút

Tổng cộng: tiết/khóa học.
